

CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM BƯU ĐIỆN

Số 4A Láng Hạ - Ba Đình – Hà Nội

ĐT: (844) 7724466 – Fax: (844) 7724460 – Website: www.pti.com.vn

QUY TẮC

BẢO HIỂM TAI NẠN THUYỀN VIÊN

*(Ban hành theo Quyết định số 161/2008/QĐ-PTI-PCN ngày 16 tháng 8 năm 2008
của Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện)*

I. NGUYÊN TẮC CHUNG

Điều 1: Đối tượng bảo hiểm

1. Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện (gọi tắt là PTI) nhận bảo hiểm cho Thuyền viên về những tai nạn xảy ra gây thiệt hại thân thể trong khi họ đang làm việc và sinh hoạt trên các phương tiện lưu thông trên sông ngòi, hồ, kênh, rạch, đầm, vùng biển thuộc phạm vi hoạt động hoặc trong lúc đang thừa hành ở trên bờ hoặc dưới nước.
2. Thuyền viên được bảo hiểm theo Quy tắc này bao gồm thuyền trưởng, thuyền phó, máy trưởng, máy phó, các sỹ quan thủy thủ, thợ máy, nhân viên phục vụ, cán bộ khoa học hoặc làm công tác nghiên cứu, chuyên gia, thực tập sinh hoặc người lao động chính, lao động phụ làm việc trên tàu thuyền hoặc phương tiện thủy như: phà, sà lan...(gọi chung là tàu thủy), sau đây gọi tắt là Người được bảo hiểm
3. PTI không nhận bảo hiểm và không chịu trách nhiệm trả tiền bảo hiểm đối với những đối tượng sau trong năm đầu tiên tham gia bảo hiểm:
 - Những người bị bệnh thần kinh, tâm thần;
 - Những người bị tàn phế hoặc thương tật vĩnh viễn từ 50% trở lên;
 - Những người đang trong thời gian điều trị thương tật, bệnh tật.

II. PHẠM VI BẢO HIỂM

Điều 2:

1. PTI chịu trách nhiệm trả tiền bảo hiểm cho Người được bảo hiểm trong trường hợp chết, thương tật thân thể hoặc mất tích do tai nạn gây ra.
Tai nạn thuộc phạm vi bảo hiểm là một sự kiện bất ngờ, không lường trước, gây ra ngoài ý muốn của Người được bảo hiểm, tác động từ bên ngoài lên thân thể của Người được bảo hiểm trong khi họ đang làm việc và sinh hoạt trên tàu

thuyền hoặc các phương tiện thủy lưu thông trên sông ngòi, hồ, kênh, rạch, đầm, vùng biển thuộc phạm vi hoạt động hoặc trong lúc đang thừa hành công việc ở trên bờ hoặc dưới nước làm cho Người được bảo hiểm bị chết, thương tật thân thể hoặc mất tích.

2. Quy tắc này mở rộng để bảo hiểm cho những trường hợp tai nạn xảy ra do Người được bảo hiểm có hành động cứu người, cứu tài sản của Nhà nước, của nhân dân và tham gia chống các hành động phạm pháp.
3. Người được bảo hiểm theo quy tắc này vẫn được tham gia và hưởng mọi quyền lợi theo các loại hình bảo hiểm khác nếu ký các hợp đồng độc lập với nhau.

III. KHÔNG THUỘC PHẠM VI BẢO HIỂM

Điều 3: PTI không chịu trách nhiệm trả tiền cho Người được bảo hiểm cho những hậu quả của tai nạn xảy ra do những nguyên nhân sau:

1. Hành động cố ý tự gây thương tích, bao gồm cả tự tử hay có ý định tự tử dù trong bất kỳ hoàn cảnh, trạng thái nào hoặc do các tranh chấp vì mục đích cá nhân gây ra;
2. Người được bảo hiểm sử dụng hoặc bị ảnh hưởng trực tiếp của rượu, bia, ma túy và/hoặc các chất kích thích tương tự khác;
3. Những hậu quả do bệnh tật của Người được bảo hiểm gây ra;
4. Người được bảo hiểm vi phạm nội quy, quy định của tàu hoặc phương tiện thủy; không tuân thủ những quy định về an toàn lao động hoặc vi phạm pháp luật;
5. Chiến tranh, đình công, bạo động.

IV. HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM, PHÍ BẢO HIỂM VÀ HIỆU LỰC BẢO HIỂM

Điều 4: Hợp đồng bảo hiểm

Hợp đồng bảo hiểm được ký kết trên cơ sở Giấy yêu cầu bảo hiểm với Đại diện tàu hoặc phương tiện thủy. PTI sẽ cấp Giấy chứng nhận bảo hiểm có kèm theo danh sách Người được bảo hiểm. Giấy chứng nhận bảo hiểm là bằng chứng giao kết hợp đồng bảo hiểm.

Điều 5: Phí bảo hiểm và Số tiền bảo hiểm

1. Số tiền bảo hiểm là giới hạn tối đa trách nhiệm của PTI trong một vụ tai nạn.
2. Số tiền bảo hiểm và Phí bảo hiểm được quy định cụ thể trong Biểu phí bảo hiểm kèm theo Quy tắc bảo hiểm này. Số tiền bảo hiểm có thể được lựa chọn trong giới hạn về số tiền bảo hiểm đã quy định trong Biểu phí.

Điều 6: Hiệu lực bảo hiểm

Hiệu lực bảo hiểm chỉ bắt đầu khi phí bảo hiểm đã được đóng đầy đủ theo quy định của Hợp đồng bảo hiểm hoặc Giấy chứng nhận bảo hiểm trừ khi có những

thỏa thuận khác bằng văn bản.

Điều 7: Chấm dứt hợp đồng bảo hiểm

Trường hợp yêu cầu chấm dứt Hợp đồng bảo hiểm, Người được bảo hiểm phải thông báo bằng văn bản cho PTI biết trước 10 (mười) ngày kể từ ngày có ý định chấm dứt. Nếu hợp đồng được hai bên thỏa thuận chấm dứt, PTI sẽ hoàn trả 80% phí bảo hiểm của thời gian hiệu lực còn lại, với điều kiện đến thời điểm chấm dứt, hợp đồng bảo hiểm này chưa có lần nào được PTI chấp nhận trả tiền bảo hiểm.

$$\text{Số phí hoàn trả} = 80\% \times \frac{\text{Thời gian hiệu lực còn lại}}{\text{Thời gian hiệu lực bảo hiểm}} \times \text{Số phí bảo hiểm đã nộp}$$

V. QUYỀN LỢI BẢO HIỂM

Điều 8:

1. Đối với số tiền bảo hiểm nhỏ hơn hoặc bằng 20 triệu đồng:

- 1.1. Trường hợp Người được bảo hiểm bị chết do tai nạn thuộc phạm vi bảo hiểm, PTI trả toàn bộ số tiền bảo hiểm ghi trong Hợp đồng bảo hiểm hoặc Giấy chứng nhận bảo hiểm.
- 1.2. Trường hợp Người được bảo hiểm bị thương tật thân thể do tai nạn thuộc phạm vi bảo hiểm, PTI trả tiền bảo hiểm theo tỷ lệ phần trăm của số tiền bảo hiểm nêu trong Bảng tỷ lệ trả tiền bảo hiểm thương tật kèm theo Quy tắc này.

2. Đối với số tiền bảo hiểm trên 20 triệu đồng:

- 2.1. Trường hợp Người được bảo hiểm bị chết do tai nạn thuộc phạm vi bảo hiểm, PTI trả toàn bộ số tiền bảo hiểm ghi trong Hợp đồng bảo hiểm hoặc Giấy chứng nhận bảo hiểm.
- 2.2. Trường hợp Người được bảo hiểm bị thương tật thân thể do tai nạn thuộc phạm vi bảo hiểm, PTI trả tiền bảo hiểm theo chi phí y tế thực tế hợp lý cho việc điều trị và trợ cấp ngày nằm viện 0,1%STBH/ngày (tối đa 180 ngày/năm). Tổng số tiền chi trả cho trường hợp thương tật đó không vượt quá số tiền chi trả theo tỷ lệ thương tật quy định trong Bảng tỷ lệ trả tiền thương tật.

Điều 9: Trường hợp Người được bảo hiểm bị tai nạn thuộc phạm vi bảo hiểm đã được trả tiền bảo hiểm, trong vòng 1 năm kể từ ngày xảy ra tai nạn, Người được bảo hiểm bị chết do hậu quả của tai nạn đó, PTI trả thêm phần chênh lệch giữa số tiền bảo hiểm ghi trên Hợp đồng bảo hiểm hoặc Giấy chứng nhận bảo hiểm với số tiền đã trả cho tai nạn đó.

Điều 10: Trường hợp Người được bảo hiểm mất tích khi đang làm nhiệm vụ mà thuyền trưởng, chủ tàu đã áp dụng mọi biện pháp để tìm kiếm, cứu nạn nhưng không có kết quả và có đầy đủ tài liệu chứng minh là đã mất tích thì PTI sẽ trả toàn bộ số

tiền bảo hiểm ghi trong Hợp đồng bảo hiểm hoặc Giấy chứng nhận bảo hiểm như trong trường hợp chết. Nếu sau khi trả tiền bảo hiểm mà Người được bảo hiểm này còn sống thì người thụ hưởng đã nhận tiền bảo hiểm có trách nhiệm hoàn trả toàn bộ số tiền bảo hiểm đó cho PTI.

Người được bảo hiểm được coi như mất tích khi không thể tìm thấy trong thời hạn tối thiểu 3 tháng kể từ ngày tai nạn xảy ra.

Điều 11: Trường hợp hậu quả của tai nạn thuộc phạm vi trách nhiệm bảo hiểm bị trầm trọng hơn do bệnh tật hoặc sự tàn tật có sẵn của Người được bảo hiểm hoặc điều trị thương tật thân thể không kịp thời và không theo chỉ dẫn của cơ sở y tế thì PTI chỉ trả tiền bảo hiểm như đối với loại thương tật tương tự ở người có sức khỏe bình thường được điều trị một cách hợp lý.

VI. TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI ĐƯỢC BẢO HIỂM

Điều 12: Trách nhiệm của Người được bảo hiểm

1. Kê khai đầy đủ, trung thực các khoản mục quy định trong Giấy yêu cầu bảo hiểm và nộp phí bảo hiểm.
2. Chấp hành nghiêm chỉnh nội quy, quy định an toàn lao động của đơn vị và các yêu cầu về phòng hộ lao động khác.
3. Khi xảy ra tai nạn, Người được bảo hiểm hoặc người đại diện có thẩm quyền phải áp dụng các biện pháp cần thiết và có thể thực hiện được để cứu chữa nạn nhân, đồng thời phải trình báo với cơ quan nhà nước có thẩm quyền và thông báo ngay cho PTI hoặc đại diện của PTI nơi gần nhất.
4. Trung thực trong việc khai báo và cung cấp các chứng từ liên quan đến tai nạn.

VII. TRẢ TIỀN BẢO HIỂM

Điều 13: Hồ sơ yêu cầu trả tiền bảo hiểm

Khi yêu cầu PTI trả tiền bảo hiểm, Người được bảo hiểm và/hoặc Người thừa kế hợp pháp của Người được bảo hiểm phải gửi cho PTI các chứng từ sau đây:

1. Giấy yêu cầu trả tiền bảo hiểm (theo mẫu của PTI);
2. Giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc Hợp đồng bảo hiểm (bản sao);
3. Biên bản tai nạn có xác nhận của Thuyền trưởng/Chủ tàu, chính quyền địa phương và/hoặc cảnh sát giao thông đường thủy nơi Người được bảo hiểm bị tai nạn;
4. Các chứng từ y tế: giấy ra viện, phiếu điều trị và các giấy tờ có liên quan đến việc điều trị tai nạn;
5. Giấy chứng tử (trường hợp Người được bảo hiểm chết);
6. Chứng từ chứng minh quyền thừa kế hợp pháp (trường hợp Người được bảo hiểm chết).

7. Trường hợp Người được bảo hiểm ủy quyền cho người khác nhận tiền bảo hiểm phải có Giấy ủy quyền hợp pháp.
8. Trường hợp các giấy tờ bằng tiếng nước ngoài, Người được bảo hiểm phải dịch công chứng ra tiếng Việt.

Điều 14: Thời hạn thông báo và yêu cầu bảo hiểm

1. Trong vòng 30 ngày kể từ thời điểm xảy ra sự kiện bảo hiểm, Người được bảo hiểm hoặc người thừa kế hợp pháp phải thông báo cho PTI bằng văn bản. Quá thời hạn trên, Người được bảo hiểm hoặc người thừa kế hợp pháp sẽ bị từ chối một phần hay toàn bộ số tiền bảo hiểm trừ trường hợp bất khả kháng.
2. Thời hạn yêu cầu trả tiền bảo hiểm là 01 năm kể từ ngày xảy ra sự kiện bảo hiểm, trừ trường hợp chậm trễ do nguyên nhân khách quan và bất khả kháng theo quy định của pháp luật.

Điều 15: Trả tiền bảo hiểm

1. Thời hạn trả tiền bảo hiểm của PTI là 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ yêu cầu trả tiền bảo hiểm đầy đủ và hợp lệ, và không kéo dài quá 30 ngày trong trường hợp phải tiến hành xác minh hồ sơ.
Trường hợp từ chối trả tiền bảo hiểm, PTI phải thông báo bằng văn bản cho Người được bảo hiểm biết lý do từ chối trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ yêu cầu trả tiền bảo hiểm đầy đủ và hợp lệ.
2. Số tiền chi trả được chuyển cho Người được bảo hiểm hoặc người được ủy quyền. Trường hợp Người được bảo hiểm bị chết thì số tiền chi trả được chuyển cho người thừa kế hợp pháp của Người được bảo hiểm.
3. Trường hợp Người được bảo hiểm hoặc người được ủy quyền hoặc người thừa kế hợp pháp không trung thực trong việc thực hiện các quy định trong Quy tắc này, PTI có quyền từ chối một phần hoặc toàn bộ số tiền bảo hiểm tùy theo mức độ vi phạm. Trong trường hợp có dấu hiệu phạm pháp, PTI có quyền đề nghị cơ quan pháp luật xem xét, giải quyết.

VIII. KHIẾU NẠI VÀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

Điều 16: Thời hiệu khởi kiện

Thời hiệu khởi kiện về việc trả tiền bảo hiểm là 03 năm kể từ ngày PTI trả tiền bảo hiểm hoặc từ chối trả tiền bảo hiểm. Quá thời hạn trên, mọi khiếu nại không còn giá trị.

Điều 17: Giải quyết tranh chấp

Mọi tranh chấp phát sinh từ hợp đồng bảo hiểm, nếu không giải quyết được bằng thương lượng giữa các bên liên quan sẽ được đưa ra toà án tại Việt Nam giải quyết.